

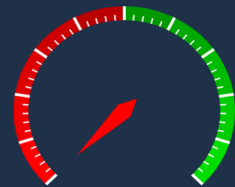
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

PSI DAILY REPORT

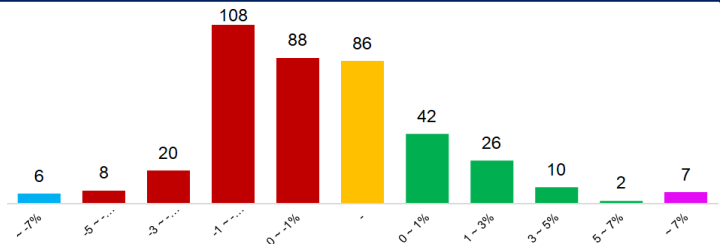
TỔNG HỢP: BÁN MẠNH
Đường trung bình: BÁN MẠNH Mua (0) Bán(12)

Chỉ số kỹ thuật: BÁN MẠNH Mua (0) Bán (4)

* Dữ liệu được tính toán tự động theo thời gian thực



02/06/2026	HSX	HNX	UPCOM
Chỉ số Index	1,826.47	314.79	125.72
Tăng/ giảm điểm	▼ -18.07	▲ 9.61	▼ -0.05
KLGD (triệu CP)	727	62	24
GTGD (tỷ VNĐ)	19,486.2	993.8	482.6
Khối ngoại (tỷ VNĐ)	-543.2	-17.2	-1.2

ĐỘ RỘNG SÀN HSX

HIỆU SUẤT CÁC NHÓM NGÀNH 2/6

Ngành	Tăng/Giảm %	Đóng góp Index
Công nghệ Thông tin	2.51%	0.74
Bảo hiểm	2.90%	0.39
Truyền thông	1.09%	0.01
Y tế	-0.02%	-
Ô tô và phụ tùng	-1.85%	0.12
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.08%	0.13
Du lịch và Giải trí	-0.48%	0.35
Bán lẻ	-1.24%	0.41
Hóa chất	-0.90%	0.43
Xây dựng và Vật liệu	-1.31%	0.45
Tài nguyên Cơ bản	-1.41%	0.72
Thực phẩm và đồ uống	-0.83%	1.06
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1.81%	1.09
Dầu khí	-2.88%	1.29
Điện, nước & xăng dầu khí c	-1.89%	1.40
Dịch vụ tài chính	-2.15%	2.26
Bất động sản	-0.50%	2.79
Ngân hàng	-1.18%	6.66

BIỂU ĐỒ KỸ THUẬT

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG NGÀY

VN-Index tiếp tục giảm mạnh và hình thành nền đỡ thân lớn với bóng trên dài, phản ánh áp lực bán vẫn áp đảo mỗi khi thị trường xuất hiện nhịp hồi phục. Chỉ số hiện đã đóng cửa dưới dải BB Lower nhiều phiên liên tiếp, RSI giảm xuống 39.06 và Stoch RSI duy trì ở mức cực hạn, cho thấy trạng thái quá bán rất mạnh. Vùng hỗ trợ quan trọng nhất hiện nằm tại 1805–1815 điểm, tương ứng MA50 và MA100, trong khi kháng cự gần nằm tại 1838–1850 điểm và xa hơn là 1880–1895 điểm. Dòng tiền giao dịch suy yếu rõ rệt, MCDX cho thấy cả dòng tiền thông minh lẫn dòng tiền đầu cơ đều đang rút lui, khiến rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức cao. Tuy nhiên, việc thị trường tiến sát vùng hỗ trợ trung hạn quan trọng cũng đồng thời làm gia tăng khả năng xuất hiện một nhịp hồi kỹ thuật trong các phiên tới.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

PSI DAILY REPORT

GIÁ TRỊ NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI MUA/BÁN RÒNG (TỶ)



CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Ngắn hạn:** Hạn chế bắt đáy sớm khi xu hướng giảm chưa có tín hiệu dừng lại. Duy trì tỷ trọng tiền mặt cao. Chỉ giải ngân thăm dò khi xuất hiện phiên hồi phục mạnh kèm thanh khoản tăng và RSI phân kỳ dương.
- Trung hạn:** Theo dõi chặt vùng MA50-MA100 quanh 1805–1810 điểm. Có thể xem xét tích lũy từng phần nếu vùng hỗ trợ này được giữ vững. Không sử dụng đòn bẩy cho đến khi VN-Index quay lại trên MA20.

TÂM LÝ THỊ TRƯỜNG



TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.

KHUYẾN NGHỊ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ CHO GIAI ĐOẠN HIỆN TẠI

Trong bối cảnh thị trường hiện tại vẫn tiềm ẩn nhiều biến số khó lường từ môi trường vĩ mô, thanh khoản giao dịch suy giảm và dòng tiền có dấu hiệu thận trọng, nhà đầu tư được khuyến nghị hạn chế các hoạt động đầu tư ngắn hạn mang tính đầu cơ, đặc biệt khi diễn biến chỉ số đang chịu ảnh hưởng đáng kể từ biến động của một số cổ phiếu vốn hóa lớn thay vì phản ánh sự đồng thuận rộng của toàn thị trường. **Chiến lược đầu tư giá trị - Mua dần tích lũy cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt.**

DANH MỤC DÀI HẠN – NHÓM CỔ PHIẾU GIÁ TRỊ

(Danh mục tham khảo cho Nhà đầu tư giá trị với mục tiêu nắm giữ từ 6 – 12 tháng với phương pháp giao dịch mua tích lũy lấy vị thế trong giai đoạn hiện tại)

Mã cổ phiếu	Tăng trưởng doanh thu (YoY)		Tăng trưởng lợi nhuận (YoY)		KLGDTB 20 phiên	ROA TTM	ROE TTM	P/E TTM	P/B TTM	Vùng giá mua	Vùng giá bán
	2025	Q1.2026	2025	Q1.2026							
BSR	15.1%	44.0%	726.1%	1972.8%	13,061,085	14.2%	20.9%	9.78	1.86	24,150 – 26,800	33,300 – 36,400
PVS	37.6%	-2.3%	72.9%	46.4%	4,148,370	5.1%	11.9%	10.76	1.32	37,800 – 40,000	45,700 – 48,900
DPM	22.7%	36.5%	99.6%	96.1%	4,133,155	7.1%	11.0%	13.91	1.52	25,700 – 27,200	31,800 – 33,400
DCM	23.6%	55.2%	38.0%	91.5%	3,712,860	12.8%	20.7%	9.50	1.89	35,900 – 38,150	49,600 – 51,700
VHC	-3.9%	11.6%	15.7%	37.9%	1,123,465	10.8%	14.7%	9.46	1.38	57,500 – 61,400	68,200 – 71,800
PVT	36.5%	49.7%	-5.1%	48.4%	7,262,340	5.5%	10.1%	9.19	1.17	21,500 – 23,300	26,900 – 28,500
REE	19.4%	19.5%	26.9%	16.8%	949,890	6.8%	10.9%	12.64	1.58	51,700 – 54,400	68,000 – 70,000
CTG	13.8%	26.9%	36.5%	64.6%	7,445,980	1.4%	22.3%	7.30	1.47	33,400 – 36,000	42,800 – 45,000
VCB	9.6%	28.3%	4.0%	8.7%	8,110,690	1.5%	16.4%	14.02	2.15	60,000 – 62,100	74,100 – 78,900
VPB	24.6%	41.2%	52.0%	59.1%	14,929,510	2.2%	15.8%	8.49	1.20	26,400 – 28,000	34,000 – 36,600
TCB	13.4%	36.9%	17.5%	12.2%	14,387,195	2.4%	15.4%	9.18	1.28	31,200 – 33,400	40,700 – 42,000

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.